



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Bài 1. Tính tỉ số và tỉ số phần trăm của:

- a) 7 và 20;
- b) 1,2 và 4;
- c) $\frac{3}{4}$ m và 60 cm.

Bài 2. Tính:

- a) 12% của 350;
- b) 4,5% của 60;
- c) 120% của 45.

Bài 3. Tìm một số, biết:

- a) 25% của nó bằng 14;
- b) 1,5% của nó bằng 3.

Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Bài 4. Một đội bóng thi đấu 24 trận và thắng 15 trận. Số trận thắng chiếm bao nhiêu phần trăm số trận đã đấu?

Bài 5. Một mảnh vườn có diện tích 400 m², trong đó 35% diện tích trồng rau, 40% diện tích trồng hoa, phần còn lại làm lối đi. Tính diện tích mỗi phần.

Bài 6. Bạn Mai đã đọc được 84 trang sách, bằng 35% số trang của cuốn sách. Hỏi cuốn sách có bao nhiêu trang và Mai còn bao nhiêu trang chưa đọc?

Phần C. Nâng cao

Bài 7. Một hộp sữa tươi 180 g có thành phần như hình bên. Khối lượng chất đậm và khối lượng chất béo mỗi loại chiếm bao nhiêu phần trăm khối lượng hộp sữa?

SỮA TƯƠI 180 g
Thành phần
Chất đậm: 5,4 g
Chất béo: 6,3 g

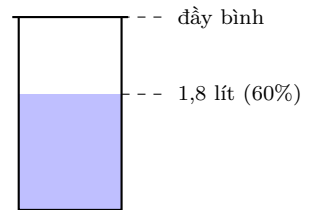
Bài 8. Bác Hòa gửi tiết kiệm kì hạn một năm như trong sổ ở hình bên. Sau một năm, bác Hòa nhận được bao nhiêu tiền lãi? Cả vốn lẫn lãi là bao nhiêu?

SỔ TIẾT KIỆM	
Số tiền gửi	Lãi suất
120 triệu đồng	6,8%/năm

Bài 9. Một chiếc cặp sách có nhãn giá như hình bên. Khi mua chiếc cặp này, người mua được giảm bao nhiêu tiền và phải trả bao nhiêu tiền?

Giá: 450 000 đ
GIẢM 20%

Bài 10. Một bình đang chứa 1,8 lít nước, bằng 60% dung tích của bình (hình bên). Tính dung tích của bình và lượng nước cần đổ thêm để bình đầy.



Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Bài 11. Giá một chiếc quạt là 500 000 đồng. Cửa hàng tăng giá 10%, sau đó lại giảm giá 10% so với giá mới. Giá cuối cùng của chiếc quạt có bằng giá ban đầu không? Vì sao?

Bài 12. Lớp 6A có 36 học sinh, số học sinh nam bằng 80% số học sinh nữ. Tính số học sinh nữ và số học sinh nam của lớp.

————— HẾT —————